CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN
ĐA NHIM - HÀM THUẬN - ĐA MI
BAN KIỂM SOÁT

Số: /TĐĐHĐ-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày tháng năm 2024

Dự thảo BÁO CÁO
Về việc hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi ban hành lần 2 năm 2021.

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động, kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY VÀ BAN KIỂM SOÁT

1. Giới thiệu về Công ty

Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi là đơn vị quản lý vận hành các nhà máy điện gồm nhà máy thủy điện Đa Nhim, Đa Nhim mở rộng, Sông pha, Hàm Thuận và Đa Mi với tổng công suất lắp đặt 722,5MW và Nhà máy điện mặt trời Đa Mi với công suất lắp đặt 47,5MWp. Một số thông tin chính của Công ty:

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐA NHIM - HÀM THUẬN - ĐA MI.

- Tên tiếng Anh: DA NHIM - HAM THUAN - DA MI HYDRO POWER JOINT STOCK COMPANY.

- Tên viết tắt: EVNHPCDHD.

- Mã chứng khoán: DNH, giao dịch trên sàn giao dịch Upcom.

- Vốn điều lệ: 4.224.000.000.000 đồng.

- Số lượng phát hành: 422.400.000 cổ phiếu.

- Cổ đông lớn: Tổng công ty Phát điện 1 (EVNGENCO1) chiếm 99,93%.

- Tổng số cán bộ công nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 241 người.

2. Ban Kiểm soát

Thành phần Ban Kiểm soát của Công ty trong năm 2023 gồm có:

- Ông Nguyễn Đăng Dung Trưởng Ban kiểm soát (đến ngày 27/4/2023)
- Bà Đinh Hải Ninh Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 27/4/2023)
- Ông Đặng Văn Minh Thành viên Ban Kiểm soát
- Ông Phạm Viết Kỳ Thành viên Ban Kiểm soát

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Thực hiện công tác kiểm soát

- Về thực hiện kế hoạch kiểm soát: Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã triển khai làm việc theo kế hoạch với tinh thần làm việc trung thực, cẩn trọng, khách quan, vì lợi ích của Công ty và các cổ đông, tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Về thực hiện các đợt kiểm soát tập trung định kỳ: Ban kiểm soát đã tổ chức 03 đợt kiểm soát để rà soát các hoạt động của Công ty cho năm tài chính 2023 như sau:

Đợt kiểm soát	Thời gian	Nội dung
Đợt 1	Từ ngày 08/8/2023 đến ngày 11/8/2023	Công tác kiểm soát đợt 1 của năm tài chính 2023 gồm các nội dung sau: - Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên trong 06 tháng đầu năm 2023. - Tình hình thực hiện công tác đấu thầu, thực hiện hợp đồng trong 06 tháng đầu năm 2023. - Thẩm tra báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2023 của Công ty.
Đợt 2	Từ ngày 16/01/2024 đến ngày 18/01/2024	Công tác kiểm soát đợt 2 của năm tài chính 2023 gồm các nội dung sau: - Kiểm soát việc quản lý doanh thu, chi phí. - Kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, sửa chữa, mua sắm tài sản cố định, đầu tư phát triển. - Xem xét tình hình tài chính, công tác kế toán.

Đợt kiểm soát	Thời gian	Nội dung
		- Các nội dung khác về các hoạt động Công ty ĐHĐ gồm Quy chế quản lý nội bộ và Chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng quản trị.
Đợt 3	Từ ngày 25/3/2024 đến ngày 28/3/2024	- Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2023 và thẩm định thẩm định đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp. - Xem xét kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và đầu tư phát triển của Công ty năm 2023. - Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty năm 2023. - Chuẩn bị các báo cáo, tờ trình của Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

- Về thực hiện công tác kiểm soát thường xuyên: Ngoài các đợt kiểm soát định kỳ như trên, Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị; xem xét tài liệu, đóng góp ý kiến vào các vấn đề Hội đồng quản trị đưa ra bàn bạc; thường xuyên theo dõi công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành các hoạt của Công ty của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc; theo dõi, kiểm tra các hoạt động của Công ty.

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tiến hành họp 04 lần để thống nhất các kết quả các đợt kiểm soát trong năm 2023, các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và họp bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028. Kết quả các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm 2023 như sau:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đăng Dung	2/4	50%	100%	Trưởng BKS đến ngày 27/4/2023
2	Bà Đinh Hải Ninh	2/4	50%	100%	Trưởng BKS từ ngày 27/4/2023
3	Ông Đặng Văn Minh	4/4	100%	100%	

4	Ông Phạm Viết Kỳ	4/4	100%	100%	

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư

1.1. Hoạt động sản xuất điện

a) Sản lượng điện

- Kết quả thực hiện tổng sản lượng điện sản xuất và tổng sản lượng điện thương phẩm vượt chỉ tiêu kế hoạch, cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu Kwh

STT	Nội dung	Đơn vị	KH 2023	TH 2023	TH/KH
1	**Sản lượng điện sản xuất**	**Tr. kWh**	**2.884,3**	**3.099,98**	**107%**
a	Thủy điện	Tr. kWh	2.818,1	3.037,92	108%
b	Điện mặt trời	Tr. kWh	66,2	62,06	94%
2	**Tự dùng, tổn thất**	**Tr. kWh**	**23,8**	**22,7**	**96%**
3	**Sản lượng điện thương phẩm**	**Tr. kWh**	**2.860,5**	**3.077,4**	**108%**
a	Thủy điện	Tr. kWh	2.794,8	3.015,9	108%
b	Điện mặt trời	Tr. kWh	65,7	61,5	94%

- Đối với Nhà máy điện mặt trời Đa Mi: Sản lượng điện cả năm đạt 94% kế hoạch năm. Sản lượng điện của Nhà máy điện mặt trời Đa Mi thấp hơn kế hoạch chủ yếu là do một số thời điểm trong năm nhà máy bị hạn chế công suất phát tối đa với tỷ lệ sản lượng bị cắt giảm tương ứng là 5,3%.

b) Các chỉ tiêu kinh tết-kỹ thuật

Trong năm 2023 các chỉ tiêu gồm hệ số khả dụng, tỷ lệ ngừng máy sự cố, tỷ lệ ngừng máy bảo dưỡng không đạt chỉ tiêu kế hoạch nguyên nhân chủ yếu là do trong năm 2023 tại Nhà máy thủy điện Đa Mi xảy ra 02 sự cố. Các chỉ tiêu kinh tế- kỹ thuật thực hiện cả năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu KTKT	ĐVT	KH2023	TH 2023	Kết quả
1	Tỷ lệ điện tự dùng	%	≤ 0,84	0,73	Đạt
2	Hệ số khả dụng	%	≥ 94,95	93,97	Không đạt
3	Tỷ lệ dừng máy do sự cố	%	≤ 0,49 0: mùa lũ	1,00	Không đạt
4	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	≤ 4,56	5,03	Không đạt

c) Về các sự cố thiết bị

Trong năm 2023 tại Công ty ĐHĐ xảy ra 02 sự cố dẫn đến ngừng máy như sau:

- Sự cố máy biến áp chính T2 của Nhà máy Thủy điện Đa Mi xảy ra vào ngày 01 tháng 4 năm 2023, sau khi sửa chữa khắc phục sự cố máy biến áp T2 và tổ máy H2 đưa vào vận hành trở lại vào ngày 28 tháng 5 năm 2023. Sự cố máy biến áp T2 kết hợp với công tác bảo dưỡng tổ máy H2 có tổng thời gian ngừng hoạt động tổ máy H2 của Nhà máy Thủy điện Đa Mi khoảng 57 ngày.

- Sự cố stator máy phát điện H1 của Nhà máy Thủy điện Đa Mi vào ngày 01 tháng 11 năm 2023, sau khi sửa chữa khắc phục sự cố tổ máy H1 đưa vào vận hành trở lại từ ngày 11 tháng 12 năm 2023. Sự cố có tổng thời gian ngừng hoạt động tổ máy H1 của Nhà máy Thủy điện Đa Mi khoảng 40 ngày.

d) Về công tác an toàn, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường

Trong năm 2023 thì công tác an toàn, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường được đảm bảo. Không xảy ra các tai nạn lao động, các sự cố cháy nổ, v.v..

1.2. Công tác bảo dưỡng sửa chữa

a) Sửa chữa lớn

- Về kế hoạch, trong năm 2023 kế hoạch sửa chữa lớn gồm 07 danh mục, gồm có 06 danh mục đăng ký mới và 01 danh mục chuyển tiếp từ năm 2022, với tổng giá trị là 43.358 triệu đồng.

- Về thực hiện, đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 Công ty ĐHĐ đã triển khai thực hiện 7/7 danh mục. Giá trị thực hiện năm 2023 là 15.458 triệu đồng, đạt 36% kế hoạch. Giá trị thực hiện thấp hơn kế hoạch chủ yếu do: (i) tiết giảm trong quá trình đấu thầu; (ii) một số danh mục chưa hoàn thành trong năm 2023; (iii) các danh mục "Mái thượng lưu vai trái Đập tràn Đơn Dương", "Tổ máy - Tổ máy H1 Nhà máy Thủy điện Hàm Thuận" và "Đường vận hành đi đập tràn Hàm Thuận" giảm khối lượng thực hiện so với kế hoạch.

b) Sửa chữa thường xuyên

- Đối với công tác sửa chữa thường xuyên tự làm: Công ty hoàn thành công tác tiêu tu toàn bộ các tổ máy, công tác bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên Nhà máy điện mặt trời Đa Mi và toàn bộ hệ thống thiết bị các nhà máy theo đúng kế hoạch năm 2023.

- Đối với công tác sửa chữa thường xuyên thuê ngoài: Theo kế hoạch năm 2023 có có 20 danh mục, với tổng giá trị trước VAT là 23.043 triệu đồng. Thực hiện cả năm 2023 trước VAT khoảng 15.565 triệu đồng, đạt 67% kế hoạch năm. Bên cạnh việc tiết giảm chi phí thông qua đấu thầu, chi phí thực hiện còn thấp so với kế hoạch là do: (i) danh mục "Xử lý xói ngầm qua hệ thống thoát nước ngầm vai phải đập tràn Đơn Dương" mới thực hiện đến bước Tư vấn khảo sát, thiết kế và lập dự toán; (ii) danh mục "Sửa chữa khu vận

hành sửa chữa Bảo Lộc - Đường nội bộ và Nhà trực vận hành" thực hiện hiện hạng mục Nhà trực vận hành L.

1.3. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 được tóm tắt theo bảng tổng hợp sau đây:

STT	Nội dung	KH 2023	TH 2023	TH/KH
I	**SẢN LƯỢNG ĐIỆN** (Tr.kWh)			
1	Sản lượng điện sản xuất	2.884,3	3.099,98	107%
2	Sản lượng điện thương phẩm	2.860,5	3.077,4	108%
II	**TỔNG DOANH THU** (Triệu đồng)	**2.263.379**	**2.458.925**	**109%**
1	Doanh thu bán điện	2.146.990	2.283.968	106%
2	DT hoạt động tài	106.989	171.221	160%
3	DT khác	9.400	3.736	40%
III	**TỔNG CHI PHÍ** (Triệu đồng)	**1.191.093**	**1.090.183**	**92%**
1	CP HĐ sản xuất điện	1.034.495	1.046.989	101%
2	CP HĐ tài chính	148.138	39.826	27%
3	CP khác	8.460	3.367	40%
IV	**LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ** (Triệu đồng)	**1.072.286**	**1.368.742**	**128%**
V	**LỢI NHUẬN SAU THUẾ** (Triệu đồng)	**857.829**	**1.109.931**	**129%**

- Kết quả thực hiện, trong năm 2023 tuy gặp nhiều khó khăn nhưng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 được ĐHĐCĐ giao cho thấy sự nỗ lực rất lớn của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và người lao động trong các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.

1.4. Công tác đầu tư

Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng và đầu tư phát triển trong năm 2023 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Dự án/Hạng mục	KH 2023	TH 2023	TH/KH
1	Đầu tư xây dựng (giải ngân dự án mở rộng nhà máy thuỷ điện Đa Nhim)	81.152	-	0%
2	Đầu tư phát triển (sử dụng nguồn vốn ĐTPT và vốn khấu hao cơ bản)	164.512	112.825	69%

- Đối với công tác đầu tư xây dựng, giá trị đầu tư không thực hiện do chưa đủ điều kiện thanh toán chi phí Tư vấn giám sát đã thực hiện trong giai đoạn thi công khoan nổ và chưa thanh toán giá trị giữ lại của gói thầu 12.01- Công tác xây dựng kiếm trúc công

trình chính do chưa thống nhất được nguyên nhân, trách nhiệm các bên theo điều khoản của Hợp đồng

- Đối với hạng mục đầu tư phát triển bằng vốn KHCB mua sắm Máy biến áp chính nhà máy thủy điện Đa Mi đã hoàn thành trong năm 2023 đúng kế hoạch.

- Đối với hạng mục đầu tư phát triển bằng vốn ĐTPT, giá trị thực hiện còn thấp so với kế hoạch chủ yếu là do một số hạng mục đấu thầu không thành công và chuyển tiếp sang năm 2024 thực hiện gồm: (i) Nâng cấp hệ thống điều khiển trạm GIS Hàm Thuận; (ii) Cải tạo, nâng cấp Hệ thống thiết bị trung tâm điều khiển OCC, hệ thống mạng bảo mật hệ thống điều khiển và thị trường điện; (iii) Nâng cấp, thay thế, trang bị mới thiết bị CNTT đảm bảo hạ tầng phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 và hạng mục Tư vấn khảo sát, thiết kế, lập dự toán hạng mục "Cửa van sửa chữa đập tràn Đơn Dương" chưa hoàn thành trong năm 2023.

2. Kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc phân phối lợi nhuận của năm 2022, Công ty đã triển khai công tác chi trả cổ tức và thực hiện trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết số 52/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	KẾ HOẠCH 2023	THỰC HIỆN 2023
I	**TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ PHÂN PHỐI**	**1.639.619.209.453**	**1.639.619.209.453**
	Trong đó: Lãi chênh lệch tỷ giá lũy kế	*174.682.968.849*	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	1.480.119.996.638	1.480.119.996.638
	Trong đó: Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	*68.180.248.328*	
2	Lợi nhuận năm trước để lại	159.499.212.815	159.499.212.815
	Trong đó: Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	*106.502.968.849*	
II	**PHÂN PHỐI CÁC QUỸ**	**51.747.906.000**	**51.747.906.000**
1	Quỹ Đầu tư phát triển	-	-
2	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	685.506.000	685.506.000
3	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	25.531.200.000	25.531.200.000
4	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích thêm theo Điểm a, b khoản 1 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016	25.531.200.000	25.531.200.000

STT	Nội dung	KẾ HOẠCH 2023	THỰC HIỆN 2023
III	**LỢI NHUẬN CÒN LẠI SAU KHI TRÍCH CÁC QUỸ**	**1.587.871.303.453**	**1.587.871.303.453**
1	Tỷ lệ cổ tức	34%	34%
2	Cổ tức	1.436.160.000.000	1.436.160.000.000
	Trong đó đã tạm ứng 20%	*844.800.000.000*	
3	**Lợi nhuận năm 2022 còn lại**	**151.711.303.453**	**151.711.303.453**

3. Kết quả thực hiện lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Trên cơ sở đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 thuộc nhóm Big Four các Công ty kiểm toán của Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2023 phù hợp theo nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

4. Thực hiện tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và người quản lý

- Về thực hiện kế hoạch tiền lương, thù lao: Trên cơ sở kế hoạch tiền lương, thù lao của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người quản lý được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua, Công ty đã thực hiện chi trả mức tiền lương, thù lao như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Tiền lương, thù lao	KH 2023	TH 2023
1	Người quản lý gồm Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng	3.629.480.544	3.974.712.000
2	Chủ tịch HĐQT và Ban Kiểm soát	2.199.657.504	2.415.648.000

- Kết quả thực hiện: Tiền lương, thù lao năm 2023 cao hơn kế hoạch chủ yếu là do lợi nhuận, hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đạt kết quả cao.

- Nhận xét về thực hiện tiền lương, thù lao: Phù hợp với các quy chế, quy định.

IV. GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VÀ CÔNG TY CON

- Các giao dịch ký kết hợp đồng giữa Công ty và Công ty cổ phần thủy điện Hạ Sông pha (công ty con) thực hiện trong năm 2023 gồm có các hợp đồng theo bảng sau đây:

STT	Tên Hợp đồng	Số Hợp đồng	Ngày ký Hợp đồng	Giá Hợp đồng (đồng)
1	Cung cấp nhân sự vận hành Nhà máy thủy điện Hạ Sông Pha 2 năm 2023	01/2023/HĐ-HSC-TĐĐHĐ	18/01/2023	963.290.900

STT	Tên Hợp đồng	Số Hợp đồng	Ngày ký Hợp đồng	Giá Hợp đồng (đồng)
2	Cho thuê văn phòng làm việc tại khu nhà trực vận hành và sửa chữa Nhà máy thủy điện Đa Nhim năm 2023	02/2023/HĐ-HSC-TĐĐHĐ	28/01/2023	52.800.000
3	Kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa tổ máy H2 và xử lý một số hạng mục trạm 110kV Nhà máy thủy điện Hạ Sông Pha 1 năm 2023	3108/2023/HĐ-HSC-TĐĐHĐ	31/8/2023	268.047.554
4	Kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa tổ máy H5 Nhà máy thủy điện Hạ Sông Pha 2 năm 2023	0509/2023/HĐ-HSC-TĐĐHĐ	05/9/2023	281.849.760

- Hội đồng quản trị đã thống nhất thông qua các hợp đồng nêu trên bằng các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trước khi ký kết hợp đồng, phù hợp theo quy định của Điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp.

V. VỀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Các thông tin công bố trong năm 2023 của Công ty được tóm tắt ở bảng sau đây:

STT	Thông tin công bố 2023	Số thông báo	Ngày công bố
1	Công bố thông tin tạm chi trả cổ tức năm 2022 đợt 01	23/TB-TĐĐHĐ	11/01/2023
2	Công bố thông tin Nghị quyết của HĐQT chấp thuận giao dịch của Công ty với người có liên quan của Công ty năm 2023	33/TB-TĐĐHĐ	17/01/2023
3	Công bố thông tin Báo cáo tài chính quý IV năm 2022 (hiệu chỉnh thể thức văn bản)	36/TB-TĐĐHĐ	19/01/2023
4	Công bố thông tin tạm chi trả cổ tức năm 2022 đợt 02	43/TB-TĐĐHĐ	01/02/2023
5	Công bố thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty thông qua thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	84/TB-TĐĐHĐ	10/03/2023
6	Công bố thông tin Báo cáo tài chính quý năm 2022 sau kiểm toán	99/TB-TĐĐHĐ	17/03/2023
7	Công bố thông tin mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	130/TB-TĐĐHĐ	06/04/2023
8	Công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2022	135/TB-TĐĐHĐ	07/04/2023
9	Công bố thông tin Báo cáo tài chính quý I năm 2023	153/TB-TĐĐHĐ	21/04/2023
10	Công bố thông tin thay đổi Trưởng Ban kiểm soát	170/TB-TĐĐHĐ	27/04/2023
11	Công bố thông tin Nghị quyết, Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	169/TB-TĐĐHĐ	27/04/2023

STT	Thông tin công bố 2023	Số thông báo	Ngày công bố
12	Công bố thông tin Phê duyệt kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022	182/TB-TĐĐHĐ	08/05/2023
13	Công bố thông tin ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam để kiểm toán báo cáo tài chínhnăm 2023	251/TB-TĐĐHĐ	07/07/2023
14	Công bố thông tin Báo cáo tài chính quý II năm 2023	261/TB-TĐĐHĐ	19/07/2023
15	Công bố thông tin Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét năm 2023	296/TB-TĐĐHĐ	17/08/2023
16	Công bố thông tin Nghị quyết của HĐQT chấp thuận giao dịch của Công ty với người có liên quan của Công ty tháng 8 năm 2023	306/TB-TĐĐHĐ	25/08/2023
17	Công bố thông tin tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa	315/TB-TĐĐHĐ	30/08/2023
18	Công bố thông tin Báo cáo tài chính quý III năm 2023	370/TB-TĐĐHĐ	19/10/2023
19	Công bố thông tin về việc chi trả cổ tức năm 2023 đợt 01	420/TB-TĐĐHĐ	27/11/2023
20	Công bố thông tin về tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản (điều chỉnh mức cổ tức năm 2023)	419/TB-TĐĐHĐ	27/11/2023
21	Công bố thông tin về việc tổ chức và thông qua tài liệu, hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2023	449/TB-TĐĐHĐ	12/12/2023
22	Công bố thông tin Nghị quyết, Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2023	462/TB-TĐĐHĐ	23/12/2023
23	Công bố thông tin Nghị quyết tạm ứng cổ tức năm 2023 đợt 02 bằng tiền	465/TB-TĐĐHĐ	25/12/2023

- Thông qua việc theo dõi, giám sát và các nội dung công bố thông tin ở trên, Ban kiểm soát nhận thấy trong năm 2023 Công ty đã thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định pháp luật.

VI. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, mặc dù còn khó khăn và thách thức nhưng Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo điều hành các hoạt động Công ty đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng điện, chi phí, doanh thua và lợi nhuận. Một số hoạt động chủ yếu của Hội đồng quản trị trong năm 2023 như sau:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội

đồng cổ đông về việc điều chỉnh cổ tức kế hoạch năm 2023 từ 20% lên 24%. Các thủ tục tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các quy định tại Điều lệ Công ty, quy định về quản trị doanh nghiệp:

+ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tổ chức ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở chính Công ty cổ phần Thủy điện Đa Nhim-Hàm Thuận -Đa Mi. Đại hội đã ban hành Nghị quyết số 52/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023.

+ Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để điều chỉnh cổ tức kế hoạch năm 2023 từ 20% lên 24% được thực hiện vào 23 tháng 12 năm 2023. Từ kết quả lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Đại hội đồng cổ đông đã ban hành nghị quyết số 1858/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 12 năm 2023 thông qua điều chỉnh mức cổ tức kế hoạch năm 2023 từ 20% lên 24%.

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã họp định kỳ hàng quý. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia của Ban kiểm soát. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hợp pháp, hợp lệ.

- Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo chặt chẽ và điều hành linh hoạt, kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, cụ thể hoá triển khai có hiệu quả theo nội dung các Nghị quyết đảm bảo lợi ích của Công ty và của các cổ đông.

Thông qua công tác giám sát trong năm 2023, Ban kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy định và quy chế quản lý liên quan, v.v…, trong công tác lãnh đạo, quản lý điều hành đảm bảo hợp lý, hợp pháp, hiệu quả và bảo đảm lợi ích chung của Công ty và cổ đông.

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2023, Ban Tổng giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc tổ chức triển khai thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt hiệu quả cao. Bên cạnh đó, Ban Tổng giám đốc cũng luôn chủ động, linh hoạt thực hiện các biện pháp hữu hiệu nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty. Dưới sự điều hành của Ban Tổng giám đốc, kết quả đạt được như sau:

- Hoàn thành vượt các chỉ tiêu sản lượng điện, doanh thu, chi phí và lợi nhuận năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai các hoạt động SXKD phù hợp với các quy chế quản lý có liên quan, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.

VII. KẾT QUẢ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty, cụ thể như sau:

- Ban Kiểm soát đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp giao ban tháng và các cuộc họp quan trọng khác của Ban điều hành Công ty; được tham gia ý kiến về tất cả các vấn đề liên quan đến công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành.

- Ban Kiểm soát nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty (về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát): Các Phiếu lấy ý kiến, tờ trình Hội đồng quản trị, các Biên bản họp, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty, các báo cáo/thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty đều được cung cấp cho Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với Hội đồng quản trị.

VIII. KẾT QUẢ THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Đánh giá chung

a) Ý kiến của Kiểm toán viên độc lập

Theo ý kiến của kiểm toán viên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

b) Vấn đề khác

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, với báo cáo kiểm toán đề ngày 17 tháng 3 năm 2023 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

2. Một số số chỉ tiêu bảng cân đối kế toán của Báo cáo tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	CÔNG TY MẸ		HỢP NHẤT	
		Đầu năm	Cuối năm	Đầu năm	Cuối năm
I	**TÀI SẢN, NGUỒN VỐN**				
1	**Tổng tài sản**	**8.256.583**	**7.681.712**	**8.611.126**	**8.019.130**
a	Tài sản ngắn hạn	2.204.000	2.056.438	2.232.453	2.077.659
b	Tài sản dài hạn	6.052.583	5.625.274	6.378.673	5.941.471
2	**Tổng nguồn vốn**	**8.256.583**	**7.681.712**	**8.611.126**	**8.019.130**

STT	Chỉ tiêu	CÔNG TY MẸ		HỢP NHẤT	
		Đầu năm	Cuối năm	Đầu năm	Cuối năm
a	Nợ phải trả	1.874.024	2.521.930	2.118.248	2.735.991
	- Nợ ngắn hạn	*517.904*	*1.293.648*	*547.694*	*1.328.585*
	- Nợ dài hạn	*1.356.120*	*1.228.282*	*1.570.554*	*1.407.406*
b	Vốn chủ sở hữu	6.382.559	5.159.782	6.492.878	5.283.139
II	**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD**	**Năm 2022**	**Năm 2023**	**Năm 2022**	**Năm 2023**
1	Tổng doanh thu	**2.890.738**	**2.458.925**	**2.979.345**	**2.543.443**
2	Tổng chi phí	1.088.513	1.090.183	1.151.805	1.154.168
3	Lợi nhuận sau thuế	**1.480.120**	**1.109.931**	**1.504.537**	**1.129.198**

3. Các chỉ tiêu tài chính và hiệu quả sử dụng vốn

STT	Chỉ tiêu	CÔNG TY MẸ		HỢP NHẤT	
		Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm
1	**Cơ cấu tài sản, nguồn vốn**				
a	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	77%	67%	75%	66%
b	Nợ phải trả/Vốn CSH (lần)	0,29	0,5	0,33	0,5
c	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	23%	33%	25%	34%
d	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	27%	27%	26%	26%
e	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	73%	73%	74%	74%
2	**Khả năng thanh toán**				
a	Hệ số khả năng thanh toán nhanh (lần)	3,1	0,5	2,94	0,5
b	Hệ số khả năng thanh toán tổng quát (lần)	4,4	3,0	4,1	2,9
c	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	4,3	1,6	4,1	1,6
3	**Hiệu quả sử dụng vốn**	**Năm 2022**	**Năm 2023**	**Năm 2022**	**Năm 2023**
a	Doanh thu trên tổng vốn	35%	32%	34%	32%

STT	Chỉ tiêu	CÔNG TY MẸ		HỢP NHẤT	
		Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm
b	Lợi nhuận sau thuế trên bình quân tổng tài sản (ROA)	18%	14%	17%	14%
c	Lợi nhuận sau thuế trên bình quân vốn CSH (ROE)	23%	19%	23%	19%

4. Kết luận thẩm tra

- Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được lập theo quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp và chuẩn mực kế toán Việt Nam. Số liệu của báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty.

- Trên cơ sở các chỉ tiêu nguồn vốn, tài sản, doanh thu, lợi nhuận và các chỉ tiêu tài chính của Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất, Ban kiểm soát nhận thấy tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, đảm bảo khả năng trả nợ, bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

- Ban Kiểm soát thống nhất với Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

IX. MỘT SỐ TỒN TẠI, KHÓ KHĂN

1. Công tác sản xuất kinh doanh

- Tình trạng hệ thống thiết bị và công trình hiện nay còn tồn tại các hiện tượng bất thường có nguy cơ xảy ra sự cố, đặc biệt là các máy phát của Nhà máy thủy điện Đa Mi có độ tin cậy không đảm bảo và có thể ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

- Do ảnh hưởng của nguồn điện năng lượng tái tạo tham gia vào hệ thống ngày càng lớn, đặc biệt điện mặt trời tập trung vào cao điểm sáng gây quá tải lưới điện tỉnh Ninh Thuận làm cho Nhà máy Thủy điện Đa Nhim phải giảm phát hoặc ngừng vào khoảng thời gian từ 08 giờ 00 phút đến 15 giờ 00 phút hàng ngày, hạn chế khả năng khai thác hồ Đơn Dương và dẫn đến trong giai đoạn mùa lũ, Nhà máy Thủy điện Đa Nhim thường xuyên phải xả tràn.

2. Công tác mua sắm, sửa chữa tài sản cố định

- Công tác lựa chọn nhà thầu của một số gói thầu mua sắm tài sản cố định năm 2023 còn chậm so với kế hoạch do một số gói thầu đã tổ chức đấu thầu lần 1 không thành công và sẽ chuyển sang năm 2024.

- Trong năm 2023 phát sinh các sự cố sạt lở đường vận hành do mưa bão; sự cố thiết bị máy phát và máy biến áp nhà máy thủy điện Đa Mi; kiến nghị của cơ quan thẩm quyền và Công ty đã thực hiện một số gói thầu sửa chữa sự cố và sửa chữa bổ sung theo các kiến nghị của cơ quan thẩm quyền làm phát sinh chi phí ngoài kế hoạch được giao.

3. Công tác đầu tư xây dựng Dự án mở rộng nhà máy thủy điện Đa Nhim

- Chưa thanh toán cho Tư vấn giám sát đối với khối lượng đã thực hiện từ tháng 8 năm 2019 đến tháng 10 năm 2021 do đang thực hiện các nội dung tại Văn bản số 445/ĐL-TĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo.

- Công ty, TVGS và Nhà thầu CC47 vẫn chưa thống nhất nguyên nhân, trách nhiệm liên quan của các bên về việc chậm tiến độ thi công.

- Công tác quyết toán hoàn thành dự án: chưa hoàn thành

X. KIẾN NGHỊ

1. Về công tác sản xuất sản xuất kinh doanh: Tiếp tục xem xét thực hiện sửa chữa, nâng cấp, thay thế thiết bị, công trình có hiện tượng bất thường và nguy cơ xảy ra sự cố để hệ thống thiết bị, tổ máy và công trình vận hành an toàn, ổn định và có độ tin cậy cao.

2. Về công tác sửa chữa lớn và mua sắm tài sản cố định: Xem xét các giải pháp phù hợp để các hạng mục được triển khai thực hiện và hoàn thành theo kế hoạch hàng năm. Tiếp tục nâng cao công tác kiểm tra, giám sát trong công tác đấu thầu và thực hiện hợp đồng đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và tiến độ thực hiện đáp ứng các yêu cầu.

3. Về dự án mở rộng nhà máy thủy điện Đa Nhim: Tiếp tục phối hợp với các cấp thẩm quyền, Tư vấn giám sát và nhà thầu xử lý các tồn tại của dự án theo quy định và sớm quyết toán dự án hoàn thành dự án.

XI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Căn cứ vào kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban kiểm soát đề ra phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

1. Tiếp tục triển khai các công tác kiểm soát định kỳ và đột xuất theo chương trình, kế hoạch đề ra và thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

2. Giám sát việc chấp hành Quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định có liên quan đến hoạt động của Công ty.

3. Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch sửa chữa lớn, kế hoạch đầu tư, v.v... được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4. Thẩm tra báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty.

5. Giám sát việc công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên có liên quan.

6. Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có ý kiến yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát, xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- EVNGENCO1(để b/c);
- KSV EVNGENCO1;
- HĐQT, Ban TGĐ Công ty;
- TV BKS;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Đinh Hải Ninh